

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Phương án ứng phó với sự cố thiên tai
trên địa bàn xã Thiệu Trung năm 2026

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ THIỆU TRUNG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Phòng thủ dân sự ngày 20 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 luật về quân sự quốc
phòng ngày 27 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2025 của Chính
phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật phòng thủ dân sự;

Theo đề nghị của Chỉ huy trưởng Ban CHQS xã Thiệu Trung.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án Ứng phó với sự cố thiên tai năm 2026.
(có Phương án chi tiết kèm theo)

Điều 2. Phòng Kinh tế, Ban CHQS xã (cơ quan thường trực Ban Chỉ huy
Phòng thủ dân sự xã) tổ chức hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các phòng, ban,
ngành, đơn vị; các đơn vị thôn, khu phố; các đoàn thể, tổ chức kinh tế, tổ chức
xã hội và cá nhân liên quan trên địa bàn xã triển khai thực hiện đạt hiệu quả
Phương án này. Tổng hợp báo cáo UBND xã kết quả thực hiện.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế, Chỉ huy
trưởng Ban CHQS xã, Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự xã, các đơn vị thôn, khu
phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành
quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Ban Chỉ huy PTDS tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- Hạt QL đê Thiệu Hóa;
- UBND xã;
- Lưu: VT.

**K.T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND XÃ
Nguyễn Văn Vũ**

PHƯƠNG ÁN

Ứng phó với thiên tai trên địa bàn xã Thiệu Trung năm 2026

(Kèm theo quyết định số: /QĐ-UBND ngày /5/2026
của UBND xã Thiệu Trung)

Phần thứ nhất
GIỚI THIỆU CHUNG

I. Đặc điểm địa lý tự nhiên và dân số

Khái quát sơ bộ vị trí địa lý của xã Thiệu Trung

- Phía Đông giáp phường Đông Tiến.
- Phía Tây giáp xã Thiệu Toán.
- Phía Nam giáp phường Đông Sơn và xã Triệu Sơn.
- Phía Bắc giáp xã Thiệu Hóa.
- Diện tích tự nhiên: 21,82 km².
- Dân số: 31,152 người

II. Đặc điểm khí hậu và tình hình thiên tai

1. Đặc điểm khí hậu

- Đặc điểm chung của khí hậu Khí hậu, thời tiết chia thành bốn mùa rõ rệt; Xuân, Hạ, Thu, Đông. Mùa Hè ban ngày nắng nóng, nhiệt độ từ 35 đến 38C; có năm nắng nóng kéo dài, nhiệt độ lên tới 39, 40C.

- Lượng mưa trung bình từ 150 - 300mm từ tháng 5 - 10, những tháng mùa Đông nhiệt độ thường khô hanh độ ẩm dưới 84%. Gió mùa Đông Bắc về mùa đông, tốc độ không quá 25m/s; gió mùa Đông Nam về mùa hè.

- Xã có hệ thống giao thông đồng bộ, thuận tiện cho việc lưu thông, liên thôn liên xã cơ bản đã được nhựa hóa và bê tông hóa nên cơ bản thuận lợi trong việc đi lại sinh hoạt và phục vụ các hoạt động sinh hoạt cộng đồng của người dân trên địa bàn xã, trên địa bàn xã có tuyến đê sông Chu chạy từ xã Thiệu Toán đi phường Đông Tiến dài 5,2km và sông Dừa dài 3,5 km tuyến đê sông Dừa, có sông kênh Bắc chạy từ xã Thiệu Toán đi phường Đông Tiến.

- *Lốc xoáy mưa đá:* Ít xảy ra, tuy nhiên khi xảy ra thì sức tàn phá rất nặng nề, làm đổ cây cối hoa màu...

- *Hạn hán:* Thời kỳ hạn hán từ tháng 5 đến tháng 8 nhiệt độ trung bình khoảng 30⁰C, nóng nhất là tháng 7, nhiệt độ tối cao trung bình tháng 7 ở Thiệu Trung là 34,1⁰C. Lượng mưa trung bình nhiều năm tháng 7 là 116mm.

- *Gió mùa và bão:*

+ Gió mùa: chịu ảnh hưởng của hai hướng gió chủ yếu là Đông Bắc thịnh hành vào mùa đông và Đông Nam thịnh hành vào mùa hè; hàng năm còn có 5 đến 7 đợt gió Tây Nam (gió Lào) thời gian 30-35 ngày, thường gây khô nóng.

+ Bão: hàng năm thường có 3-4 cơn bão đổ bộ hoặc ảnh hưởng trực tiếp đến xã Thiệu Trung, bão thường tập trung từ tháng 7 đến tháng 11.

- *Chế độ mưa*: Lượng mưa trung bình nhiều năm trên địa bàn xã từ 150mm đến 300mm. Lượng mưa gây ra lũ tháng 9, tháng 10 chiếm khoảng 40% lượng mưa của năm (lượng mưa 2 tháng này có thể lớn hơn 600mm). Đây chính nguyên nhân chủ yếu gây ra tình trạng ngập úng cục bộ trên địa bàn xã.

- *Nguyên nhân gây mưa lũ*:

Những hình thái thời tiết chính gây mưa:

+ Dạng 1: Bão hoặc áp thấp nhiệt đới (ATNĐ). Trung bình mỗi năm có hơn 2 cơn bão hoặc ATNĐ đổ bộ vào bờ biển Thanh - Nghệ - Tĩnh.

+ Dạng 2: Bão hoặc ATNĐ kết hợp với không khí lạnh. Từ Thanh Hóa đến Thừa Thiên Huế có 37% cơn bão và ATNĐ kết hợp với không khí lạnh.

+ Dạng 3: Nhiều cơn bão đổ bộ liên tiếp trong một thời gian ngắn.

+ Dạng 4: Không khí lạnh kết hợp với hình thái thời tiết khác.

Nhìn chung, bão, ATNĐ, không khí lạnh dù hoạt động đơn độc hay kết hợp đều có thể gây mưa lớn ở các vùng ven biển Thanh Hóa, Nghệ An nói chung và xã Thiệu Trung nói riêng. Song, nếu bão hay ATNĐ kết hợp với không khí lạnh thì mưa lũ lớn hơn khi bão hay ATNĐ hoạt động đơn độc.

- *Rét đậm, rét hại*: Thời kỳ rét đậm, rét hại xảy ra từ tháng 11 đến tháng 1 năm sau. Nhiệt độ tối thấp trung bình nhiều năm là 14,9⁰C. Thời gian mỗi đợt rét trung bình từ 3 đến 12 ngày.

2. Đặc điểm chính về sông ngòi

- Xã Thiệu Trung là địa phương có tuyến đê sông Chu chạy từ xã Thiệu Toán đi phường Đông Tiến dài 5,2km và sông Dừa dài 3,5 km tuyến đê sông Dừa, có sông kênh Bắc chạy từ xã Thiệu Toán đi phường Đông Tiến.

- Ngoài ra còn có các mương nhỏ nội đô và kênh nội đồng phục vụ tiêu thoát nước nông nghiệp.

3. Tình hình thiên tai

Những năm gần đây, tình hình thiên tai rất phức tạp bởi sự biến đổi khí hậu toàn cầu. Xu thế thời tiết, khí hậu không sát với giá trị trung bình nhiều năm. Các hiện tượng thời tiết mang nhiều yếu tố cực đoan, gây nên sự bất ngờ và làm khó khăn cho công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (PCTT và TKCN).

III. ĐÁNH GIÁ VỀ CÔNG TÁC PHÒNG THỦ DÂN SỰ, TÌM KIẾM CỨU NẠN CỦA XÃ

1. Công tác tổ chức

Công tác Phòng thủ dân sự và tìm kiếm cứu nạn thường xuyên được Đảng uỷ, UBND xã đặc biệt quan tâm chỉ đạo. UBND xã đã kiện toàn Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã do đồng chí Chủ tịch UBND xã làm Trưởng ban. Các đơn vị có liên quan, Phòng Kinh tế hạ tầng là văn phòng thường trực Ban chỉ huy phòng thủ dân sự của xã, tham mưu cho UBND xã triển khai các nhiệm vụ về công tác phòng thủ dân sự trên địa bàn.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

UBND xã ban hành các Công văn, Công điện về công tác phòng thủ dân sự, tiến hành tổng kết, rút kinh nghiệm công tác phòng thủ dân sự năm trước và triển khai nhiệm vụ phòng thủ dân sự năm tới. Xây dựng kế hoạch, phương án ứng phó với thiên tai. Chuẩn bị lực lượng, vật tư, phương tiện và các nhu yếu phẩm đầy đủ, đáp ứng cho việc xử lý các tình huống xảy ra theo phương châm "4 tại chỗ".

3. Công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức về phòng thủ dân sự

- Triển khai tuyên truyền phổ biến pháp luật về phòng thủ dân sự trên các phương tiện thông tin đại chúng. Đưa tin chỉ đạo của UBND Tỉnh, Ban chỉ huy phòng thủ dân sự của xã và các khối kịp thời để nhân dân nắm bắt tình hình.

- Nâng cao nhận thức cộng đồng theo Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, đến năm 2030” tại Quyết định số 553/QĐ-TTg ngày 06 tháng 4 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ; hàng năm Ban chỉ huy phòng thủ dân sự xã đều tập huấn kiến thức về phòng thủ dân sự cho các đối tượng chủ chốt của xã, cơ quan, đơn vị có liên quan. Phối hợp các tổ chức khác để nâng cao nhận thức cho nhân dân vùng thường xuyên bị ảnh hưởng thiên tai.

4. Công tác triển khai thực hiện

- UBND xã, các cơ quan, đơn vị có liên quan, các khối dân cư tổ chức thực hiện nghiêm túc phương án phòng thủ dân sự, ứng phó với sự cố thiên tai. Trước mùa mưa bão các cơ quan, đơn vị,... tổ chức kiểm tra các công trình thủy lợi, giao thông, xây dựng,... để có biện pháp gia cố nâng cấp, sửa chữa kịp thời.

- Việc chỉ đạo ứng phó, phòng chống bão, ATNĐ, lũ lụt được triển khai kịp thời, quyết liệt, cụ thể:

+ Hoạt động của Văn phòng thường trực Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự từ xã đến các khối được triển khai nghiêm túc theo phương án đã được duyệt. Các Công văn, Công điện, Chỉ thị của UBND, BCH Phòng thủ dân sự tỉnh để ứng phó với các diễn biến của thiên tai luôn kịp thời.

+ Chỉ đạo tích cực, khẩn trương công tác phòng, chống bão lụt: Kiểm tra, chỉ đạo triển khai các phương án hộ đê; bảo vệ công trình thủy lợi; thu hoạch mùa màng; bảo vệ ao, hồ nuôi trồng thủy sản; dự trữ vật tư, hàng hóa phục vụ công tác phòng chống thiên tai.

+ Công tác ban hành công văn, công điện: Hàng năm BCH Phòng thủ dân sự xã đã tham mưu UBND xã ban hành các Quyết định, Công điện, Phương án,

Công văn phục vụ cho nhiệm vụ BCH Phòng thủ dân sự xã trên địa bàn.

+ Đảm bảo trực ban thường xuyên đề theo dõi tình hình, để chỉ đạo cụ thể ứng phó với bão lụt. Triển khai lực lượng, phương tiện để thực hiện tốt các phương án đã xây dựng.

5. Công tác khắc phục hậu quả thiên tai

- Tập trung chỉ đạo một số nhiệm vụ trọng tâm như: Tìm kiếm người mất tích, thăm hỏi động viên và hỗ trợ kịp thời gia đình có người bị mất tích, bị nạn. Kiểm tra rà soát các hộ gia đình bị thiệt hại và gặp khó khăn do thiên tai để giúp đỡ, hỗ trợ. Trợ cấp, cứu đói, xử lý môi trường, phòng chống dịch bệnh, nhanh chóng ổn định đời sống và ổn định sản xuất.

- Tu sửa công trình đảm bảo giao thông, thủy lợi, nước sinh hoạt, thông tin liên lạc, trường học, bệnh viện và điện sinh hoạt. Thống kê, đánh giá, báo cáo tình hình thiệt hại và tổ chức khôi phục sản xuất sau thiên tai.

Phần thứ hai

MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ

I. Mục đích yêu cầu

1. Chủ động phòng, chống để hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai, bão, lụt gây ra, đặc biệt là người, tài sản, cơ sở sản xuất và các công trình trọng yếu của Nhà nước, nhân dân. Kịp thời di dời, sơ tán dân ở khu vực xung yếu, có nguy cơ cao đến nơi tạm cư kiên cố, chắc chắn, nhất là đối với người già, trẻ em và phụ nữ góp phần ổn định xã hội, tiếp tục duy trì, phát triển sản xuất, kinh doanh và đảm bảo an ninh, chính trị và trật tự an toàn xã hội.

2. Tất cả các ngành, các cấp quán triệt và thực hiện nghiêm túc phương châm "bốn tại chỗ" (chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; vật tư, phương tiện và kinh phí tại chỗ; hậu cần tại chỗ) và "ba sẵn sàng" (chủ động phòng tránh, đối phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và có hiệu quả) trong quá trình tổ chức thực hiện công tác phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả do thiên tai, bão lụt gây ra.

3. Người dân cần tuân thủ các mệnh lệnh, chỉ dẫn của chính quyền, cơ quan chức năng trước, trong và sau khi xảy ra thiên tai, bão, mưa lớn gây ra ngập úng; đồng thời tham gia phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả do thiên tai, bão, mưa lớn cùng với chính quyền, cơ quan chức năng.

II. Căn cứ pháp lý

- Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17 tháng 6 năm 2020.

- Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/07/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ

sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều.

- Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai;

- Quyết định số 379/QĐ-TTg ngày 17/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược Quốc gia phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai.

- Quyết định số 02/QĐ-TWPCTT ngày 18/02/2020 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai Ban hành sổ tay hướng dẫn xây dựng phương án ứng phó với thiên tai tương ứng với cấp độ rủi ro thiên tai.

- Quyết định số 284/QĐ-UBND ngày 24/3/2026 của UBND xã về việc kiện toàn Ban chỉ huy phòng thủ dân sự xã Thiệu Trung.

Phần thứ ba

PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ VỚI THIÊN TAI

A. MỤC TIÊU, NỘI DUNG CỦA PHƯƠNG ÁN

I. Mục tiêu

- Hạn chế đến mức thấp nhất những thiệt hại do thiên tai gây ra, đặc biệt là tính mạng, tài sản, cơ sở hạ tầng và các công trình trọng yếu. Kịp thời di dời, sơ tán dân ở khu vực xung yếu, đến nơi ở an toàn, nhất là đối với người già, người khuyết tật, trẻ em.

- Nâng cao hơn nữa tính chủ động của Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự các cấp và nhận thức của cán bộ, người dân trong công tác phòng chống thiên tai.

- Thống nhất và chủ động trong chỉ đạo điều hành, phối hợp Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự xã đến các cơ quan, đơn vị đóng chân trên địa bàn xã.

- Xây dựng phương án ứng phó thiên tai tổng quát để các đơn vị, thôn, khu phố xây dựng phương án cho đơn vị mình và triển khai thực hiện có hiệu quả.

II. Các nội dung

- Bảo vệ công trình phòng, chống thiên tai và công trình trọng điểm.

- Sơ tán, bảo vệ người, tài sản, bảo vệ sản xuất.

- Bảo đảm an ninh trật tự, giao thông, thông tin liên lạc.

- Phối hợp chỉ đạo, chỉ huy phòng tránh, ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

- Nguồn nhân lực ứng phó thiên tai.

- Dự trữ vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm.

- Biện pháp ứng phó và khắc phục với các loại thiên tai.

- Công tác tìm kiếm cứu nạn.

B. PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ VỚI THIÊN TAI

I. BẢO VỆ CÔNG TRÌNH PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI VÀ CÔNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM

1. Hệ thống dự báo, cảnh báo

Sử dụng hệ thống cảnh báo chung của cả tỉnh Thanh Hóa bao gồm:

- Đài khí tượng thủy văn Bắc trung bộ dự báo tình hình thiên tai, bão, lũ, nắng nóng, lốc, sét, sương muối, rét hại, hạn hán, xâm nhập mặn theo định kỳ và các đợt thiên tai;

- Các thông tin cảnh báo về phòng thủ dân sự trên các phương tiện thông tin, đại chúng.

Trên cơ sở nhiệm vụ được giao, các phòng, ban, đơn vị trực thuộc UBND xã đều phải có trách nhiệm dự báo, cảnh báo để tham mưu phục vụ cho công tác chỉ đạo công tác ứng phó sự cố thiên tai trên địa bàn xã.

2. Công trình đê điều

Hệ thống đê điều trên địa bàn xã bao gồm:

- Xã có tuyến đê dài 8,7 km (trong đó đê cấp 1 hữu sông Chu K39 +500 - K44+700. Đê địa phương nằm trên địa phận xã Thiệu Viên cũ (Tả sông Dừa K7+562 - k9+ 763 hữu sông Dừa k5 + 200 - K6+500). Nhiệm vụ của tuyến đê là ngăn chặn lũ sông Chu bảo vệ dân sinh, kinh tế xã hội cho xã.

- Các tuyến mương, kênh tiêu nội đồng trên địa bàn xã cơ bản được cứng hóa, bảo đảm tiêu nước tốt.

- Toàn xã có 35 hộ dân sống ngoài đê (thuộc khu phố 7, khu phố 8), với 113 nhân khẩu và 01 gia trại.

3. Các công trình tiêu úng

- Các kênh tiêu:

+ Kênh Bắc đã được đầu tư xây dựng đảm bảo tiêu úng.

+ Kênh tiêu Hà Chè.

+ Kênh tiêu Đô – Cương.

- Các trạm bơm tiêu úng: Trạm bơm Thái Ninh (xã Triệu Sơn) có 4 máy bơm, tổng công suất là 54.000 m³/h tiêu cho xã và các khu vực lân cận.

4. Các công trình giao thông

- Đường bộ:

+ Quốc lộ: Các quốc lộ đi qua địa bàn xã bao gồm QL45, cơ bản đảm bảo được giao thông khi bão lụt ở mức báo động II trở lên.

+ Các tuyến giao thông nông thôn: giao thông cục bộ về mùa mưa gặp nhiều khó khăn do hệ thống thoát nước không kịp thời tiêu nước cho các khu vực có mật độ xây dựng cao.

5. Hệ thống thông tin liên lạc

Mạng lưới viễn thông có độ phủ sóng đạt 100%, chất lượng cao, công nghệ hiện đại là công cụ hỗ trợ đắc lực trong công tác tìm kiếm cứu nạn.

6. Hệ thống điện phục vụ công tác phòng chống thiên tai

Hệ thống lưới điện trên địa bàn xã cơ bản đáp ứng, được củng cố và phát triển nhanh. Lưới điện đã được ưu tiên cho các trạm bơm tưới để chống hạn, tiêu úng đảm bảo ổn định.

II. Sơ tán dân vùng bị ảnh hưởng do thiên tai

- Tổ chức di dời dân trong các nhà ở không kiên cố, và 35 hộ dân sống ngoại ô (thuộc khu phố 7, khu phố 8), với 113 nhân khẩu và 01 gia trại, các nhà có khả năng bị đổ, sập, sạt lở đất và những khu vực xung yếu để đảm bảo an toàn tính mạng cho nhân dân. Công việc này phải được hoàn thành trước 12 giờ so với thời điểm dự báo bão sẽ đổ bộ trực tiếp vào địa bàn xã.

- Huy động lực lượng gồm: Quân sự, Công an, Y tế, Dân quân tự vệ, Đoàn thanh niên... cùng các phương tiện để giúp dân di chuyển nhanh.

- Bố trí địa điểm di dời dân đến, lực lượng thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, hậu cần, chăm lo đời sống cho người dân... tại nơi tạm cư và bảo vệ công trình, tài sản, nhà ở của dân tại những nơi đã di dời.

- Chủ động phối hợp với lực lượng vũ trang đóng trên địa bàn, lực lượng chi viện, hỗ trợ từ cấp trên và huy động lực lượng tại chỗ tổ chức di dời dân ở các khu vực xung yếu đến nơi trú ẩn an toàn; đảm bảo cung cấp các dịch vụ hậu cần trước hết là lương thực, nhu yếu phẩm, nước sạch, ánh sáng, thuốc men, chăm sóc sức khỏe cho người dân, vệ sinh môi trường, phòng ngừa dịch bệnh, bảo vệ an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương và nơi tạm cư. Bảo vệ các khu vực, công trình trọng điểm, cứu hộ, cứu nạn, cứu sập và giúp đỡ các gia đình bị nạn.

- Các Khối thường xuyên bị ảnh hưởng luôn có kế hoạch sơ tán dân đến các khu vực an toàn.

III. BẢO ĐẢM AN NINH TRẬT TỰ, GIAO THÔNG, THÔNG TIN LIÊN LẠC

1. Bảo đảm an ninh trật tự, giao thông

Công an xã triển khai các lực lượng để bảo vệ an ninh trật tự, an toàn xã hội, giao thông đi lại, các công trình trọng điểm, tài sản của nhân dân, Nhà nước và doanh nghiệp, ngăn ngừa các đối tượng xấu lợi dụng khi thiên tai xảy ra để trộm cắp, cướp giật.

2. Bảo đảm thông tin liên lạc

Phòng Văn hóa xã; Trung tâm cung ứng dịch vụ công, các đơn vị thôn, khu phố tăng cường thời lượng phát tin, cảnh báo mưa lũ, bão kịp thời thông tin và cảnh báo tình hình mưa lớn, tình trạng ngập úng tại các khu vực, tuyến

đường, thông báo hướng dẫn giao thông của cơ quan chức năng để các tổ chức, nhân dân biết và chủ động tự phòng, tránh và ứng phó.

IV. PHỐI HỢP CHỈ ĐẠO, CHỈ HUY PHÒNG TRÁNH, ỨNG PHÓ SỰ CỐ THIÊN TAI VÀ TKCN

1. Nguyên tắc

Căn cứ vào bản tin dự báo, cảnh báo thiên tai, Ban chỉ huy phòng thủ dân sự tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo, Ban chỉ huy phòng thủ dân sự xã, cơ quan, đơn vị và các khối dân cư triển khai thực hiện biện pháp ứng phó thiên tai đảm bảo phù hợp các quy định, phương án đã được xây dựng cho địa phương và loại hình thiên tai.

2. Hình thức, nội dung và phương thức truyền, phát văn bản chỉ đạo, chỉ huy ứng phó sự cố thiên tai được quy định như sau

- Văn bản chỉ đạo, chỉ huy ứng phó sự cố thiên tai được ban hành dưới hình thức Công điện hoặc Công văn.

- Nội dung của Văn bản chỉ đạo, chỉ huy ứng phó thiên tai phải bảo đảm phù hợp với nội dung bản tin dự báo, cảnh báo, thực tế diễn biến thiên tai; biện pháp cơ bản để ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;

- Phương thức truyền, phát văn bản chỉ đạo, chỉ huy ứng phó sự cố thiên tai bao gồm fax, hệ thống nhắn tin (SMS), Zalo, hệ thống truyền hình, phát thanh, hệ thống thông tin cảnh báo sớm, truyền đạt trực tiếp và các hình thức khác.

3. Trách nhiệm truyền phát văn bản chỉ đạo, chỉ huy ứng phó sự cố thiên tai được quy định như sau

- Cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản chỉ đạo, chỉ huy ứng phó thiên tai có trách nhiệm gửi văn bản chỉ đạo, chỉ huy đến Trung tâm Cung ứng dịch vụ công cùng cơ quan có liên quan.

- Ủy ban nhân dân, Ban chỉ huy phòng thủ dân sự xã có trách nhiệm phổ biến nội dung văn bản chỉ đạo, chỉ huy ứng phó sự cố thiên tai đến cộng đồng và người dân.

- Trung tâm Cung ứng dịch vụ công xã có trách nhiệm phát các bản tin chỉ đạo, chỉ huy ứng phó sự cố thiên tai.

V. NGUỒN NHÂN LỰC ỨNG PHÓ THIÊN TAI

1. Công tác Phòng thủ dân sự, ứng phó sự cố thiên tai trên địa bàn xã huy động lực lượng của các ngành, các cấp, các tổ chức doanh nghiệp, lực lượng tình nguyện và các tầng lớp nhân dân để chủ động ứng phó trước mọi tình huống khi có thiên tai xảy ra. Hàng năm các lực lượng này đều được đào tạo, tập huấn, huấn luyện để bổ sung những kiến thức, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cũng như kỹ năng về phòng, chống thiên tai hướng đến xây dựng lực lượng tại chỗ ngày càng chất lượng, chuyên nghiệp. Thành lập các lực lượng xung kích phòng chống thiên tai tại xã, lực lượng quản lý đê nhân dân tăng cường khả năng ứng phó tại chỗ.

2. Lực lượng, phương tiện, trang thiết bị (yêu cầu đầy đủ theo chỉ tiêu được giao)

- Lực lượng điều động theo kế hoạch của xã: lực lượng canh đê: 22 người; lực lượng xung kích: 168 người; lực lượng khai thác: 174 người.

- Lực lượng trong các tầng lớp nhân dân khi cần điều động: Sinh viên, đoàn viên thanh niên và nhân dân trong khu vực.

- Đất dự trữ: 500m³; Đá hộc 20 m³; Đá dăm 20 m³; Cát 30 m³; Tre cây 100 Cây (Hợp đồng); Cọc tre 200 Cây; Rọ thép 200 Cọc; Rơm rạ 500 kg; Bao tải 1.000 Cái; Vải bạt 300m²; Phên liếp, lưới B40 200m²; Bó rông (bó) 1.000 bó.

VI. DỰ TRỮ VẬT TƯ, PHƯƠNG TIỆN, TRANG THIẾT BỊ, NHU YẾU PHẨM

1. UBND xã chỉ đạo các khối chủ động chuẩn bị vật tư, vật liệu, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm phù hợp với phương án ứng phó thiên tai của xã đã được phê duyệt.

2. Khi các vật tư, trang thiết bị tại xã không đáp ứng đủ thì xin huy động từ cấp tỉnh.

3. Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có trách nhiệm chủ động chuẩn bị nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm phục vụ hoạt động phòng thủ dân sự của xã theo quy định.

VII. CÁC BIỆN PHÁP CƠ BẢN ỨNG PHÓ THIÊN TAI THEO CẤP ĐỘ RỦI RO THIÊN TAI

Căn cứ vào loại thiên tai, cấp độ rủi ro thiên tai xảy ra, Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự xã quyết định lựa chọn một hoặc một số biện pháp phù hợp sau đây:

1. Ứng phó với Bão, ATNĐ

Cấp độ rủi ro thiên tai bão, ATNĐ có 3 cấp (từ cấp 3 đến cấp 5)

1.1. Bão (ATNĐ) gần Biển Đông, di chuyển nhanh, có xu hướng đi vào biển Đông (chưa có rủi ro thiên tai)

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến của bão (ATNĐ) để chỉ huy kịp thời các tình huống có thể xảy ra.

- Chỉ đạo công tác trực ban, theo dõi chặt chẽ diễn biến của bão (ATNĐ) và các thông tin, chỉ đạo từ Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng chống thiên tai.

- Chỉ đạo công tác thông tin tuyên truyền: Phát tin trên các phương tiện truyền thông của xã và các đơn vị thôn khu phố.

1.2. Khi có Bão, ATNĐ có rủi ro thiên tai cấp độ 3 (Tin ATNĐ cấp 6-7 trên biển Đông, tin bão Bão cấp 8-15 trên biển Đông hoặc bão cấp 8-11 vùng ven bờ)

Khi có tin bão (ATNĐ) có rủi ro thiên tai cấp 3 cần xác định các kịch bản ứng phó với từng tình huống có thể xảy ra trên địa bàn quản lý. Trên cơ sở xác định các kịch bản có thể xảy ra, sẽ xây dựng phương án theo từng kịch bản chi tiết, nội dung ứng phó cụ thể như sau:

a) Công tác chỉ đạo chỉ huy: Nội dung chỉ đạo gồm:

- Chỉ đạo công tác trực ban 24/24h để theo dõi, nắm bắt thông tin, truyền tải thông tin và xử lý các tình huống khi xảy ra sự cố.

- Chỉ đạo công tác thông tin truyền thông về thiên tai: thông báo trên các phương tiện truyền thông về tin bão, hướng di chuyển và những vùng bị ảnh hưởng, những cảnh báo, dự báo về loại hình thiên tai này.

- Chỉ đạo công tác phòng, tránh: Tiếp tục chỉ đạo bằng các Công điện, Thông báo, Văn bản chỉ đạo các thành viên Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự xã và các cơ quan có liên quan tổ chức phòng, tránh ứng phó với bão (ATNĐ).

- Chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn đối với các công trình đê điều (theo từng cấp):

- Chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn công trình trọng điểm, công trình PCTT, nhà cửa, cơ sở hạ tầng và các biện pháp bảo vệ sản xuất:

+ Hướng dẫn, kiểm tra việc chằng chống nhà cửa, chặt tỉa cành cây, thu hoạch mùa màng, trước khi bão đổ bộ vào đất liền.

+ Rà soát, xác định các khu vực bị ảnh hưởng; xác định các hộ cần phải sơ tán nếu bão độ bão (số hộ/số nhân khẩu), đặc biệt là 35 hộ dân ngoại đê và chú trọng đến các đối tượng dễ bị tổn thương, người già, trẻ em, người khuyết tật,....

- Phân công nhiệm vụ cho Khối, cơ quan, đơn vị có liên quan theo chức năng nhiệm vụ và lĩnh vực quản lý; xác định rõ vai trò chỉ huy thích hợp theo từng tình huống.

- Chỉ đạo công tác cứu hộ cứu nạn trong ứng phó với bão: tổ chức và duy trì hoạt động của cơ quan thường trực tìm kiếm cứu nạn ở các cấp.

* Tại xã, Khối và cơ quan, đơn vị có liên quan sẽ có các phương án ứng phó theo lĩnh vực quản lý, trong đó đề cập đến các nội dung:

+ Chỉ đạo công tác trực ban, theo dõi diễn biến của bão.

+ Rà soát các nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực có khả năng bị ảnh hưởng của bão để có các chỉ đạo theo ngành dọc như:

+ Phòng Kinh tế hạ tầng: Chỉ đạo các khối và cơ quan có liên quan về ứng phó với bão và ATNĐ; chỉ đạo công tác thu hoạch lúa; Chỉ đạo kiểm tra việc dự trữ hàng hóa thiết yếu theo kế hoạch để sẵn sàng phục vụ khi có yêu cầu. Chỉ đạo các khối và cơ quan có liên quan về ứng phó với bão và ATNĐ; đảm bảo an toàn các công trình phòng chống thiên tai; chỉ đạo đảm bảo an toàn điện lưới trong vùng bị ảnh hưởng.

+ Ban chỉ huy quân sự xã: Chỉ đạo công tác cứu hộ, cứu nạn và sẵn sàng lực lượng, phương tiện ứng phó khi có sự cố thiên tai.

+ Công an xã: Chỉ đạo công tác đảm bảo an ninh trật tự; công tác đảm bảo an toàn giao thông trong vùng bị ảnh hưởng.

+ Phòng Văn hóa: Chỉ đạo công tác thông tin tuyên truyền đến người dân và chính quyền trong vùng bị ảnh hưởng; chỉ đạo các đơn vị truyền thông tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, hướng dẫn các biện pháp ứng phó thiên

tại trên các phương tiện truyền thông.

+ Các Trạm y tế: Chuẩn bị phương án khắc phục sau thiên tai như cấp phát thuốc men, đảm bảo công tác khám, chữa, điều trị, tiêu độc khử trùng...

b) Công tác huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ: Công tác huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ với các nội dung chính sau:

- Xác định đối tượng, số lượng cụ thể để có kế hoạch huy động, sử dụng (đội thanh niên xung kích, dân quân tự vệ, tổ dân quân tại chỗ, công an, quân đội, ...)

- Xác định các loại phương tiện, vật tư của xã và các khối, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn để có thể huy động, trưng dụng trong trường hợp cần thiết.

- Công việc cần giao cho các lực lượng đã huy động bao gồm:

+ Giúp dân sơ tán đồ dùng thiết yếu, người già trẻ nhỏ trong khu vực bị ngập, lụt.

+ Giúp dân thu hoạch mùa vụ trước khi bão đổ bộ.

+ Giúp dân chằng chống nhà cửa.

+ Tuần tra, túc trực tại các khu vực trũng thấp, các công trình trọng điểm, công trình phòng chống thiên tai.

- Lên phương án cứu hộ, cứu nạn trong ứng phó thiên tai:

+ Lực lượng, phương tiện cần huy động.

+ Các nhiệm vụ cần thực hiện (cấp cứu kịp thời các đối tượng gặp nguy hiểm; tìm kiếm người, phương tiện mất tích; lập các trạm cấp cứu tạm thời hoặc trưng dụng có thời hạn trụ sở cơ quan, trường học, cơ sở y tế tại khu vực đang xảy ra thiên tai để tiếp nhận cấp cứu người bị nạn; huy động nguồn lực để tham gia cứu chữa người bị nạn, ...)

c) Công tác vật tư, hậu cần tại chỗ:

- Xác định các loại vật tư có thể trưng dụng để ứng phó với bão:

+ Vật tư dùng để xử lý sự cố các công trình, đặc biệt là các hệ thống đê sông, công trình giao thông, ...

+ Vật tư dùng để giúp dân chằng chống nhà cửa (bao tải, gạch, cát, dây điện...)

- Tiếp tục tuần tra, túc trực tại các điểm xung yếu trên địa bàn; trong trường hợp phát sinh tình huống khẩn cấp thì tích cực ứng phó, hỗ trợ nhân dân ứng phó.

- Bổ sung, dự trữ lương thực, nhu yếu phẩm từ những người dân.

1.3. Khi có bão (ATNĐ) có rủi ro thiên tai cấp độ 4 (Tin bão bão khẩn cấp (12-15) vùng ven biển ven bờ; đất liền khu vực Bắc Bộ và Trung Bộ hoặc siêu bão (trên cấp 16) trên biển Đông).

Khi có tin bão (ATNĐ) có rủi ro thiên tai cấp 4 cần xác định các kịch bản

ứng phó với từng tình huống có thể xảy ra trên địa bàn quản lý. Trên cơ sở xác định các kịch bản có thể xảy ra, sẽ xây dựng phương án theo từng kịch bản chi tiết, nội dung ứng phó cụ thể như sau:

a) Công tác chỉ đạo chỉ huy: Nội dung chỉ đạo gồm:

- Chỉ đạo công tác trực ban 24/24h để theo dõi, nắm bắt thông tin, truyền tải thông tin và xử lý các tình huống khi xảy ra sự cố.

- Chỉ đạo công tác thông tin truyền thông về thiên tai: thông báo trên các phương tiện truyền thông về tin bão, hướng di chuyển và những vùng bị ảnh hưởng, những cảnh báo, dự báo về loại hình thiên tai này; thông tin các biện pháp, chỉ đạo đến người dân ở khu vực bị ảnh hưởng; tuyên truyền, hướng dẫn các biện pháp phòng tránh, ứng phó.

- Chỉ đạo công tác phòng, tránh: tiếp tục chỉ đạo bằng các Công điện, thông báo, Văn bản chỉ đạo các khối và các cơ quan có liên quan tổ chức phòng, tránh ứng phó với bão (ATNĐ).

- Chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn nhà cửa, cơ sở hạ tầng và các biện pháp bảo vệ sản xuất:

+ Xác định khu vực bão dự kiến sẽ đổ bộ vào đất liền.

+ Hướng dẫn, kiểm tra việc chằng chống nhà cửa, chặt tía cành cây, thu hoạch mùa màng, thu dọn lồng bè trước khi bão đổ bộ vào đất liền.

+ Rà soát, xác định các khu vực bị ảnh hưởng.

- Chỉ đạo công tác sơ tán dân (theo từng cấp): xác định các hộ cần phải sơ tán nếu bão đổ bộ (số hộ/số nhân khẩu), chú trọng đến các đối tượng dễ bị tổn thương, người già, trẻ em, người khuyết tật, các hộ dân sinh sống ngoại ô....

- Tổ chức các đoàn kiểm tra, rà soát các khu vực dự kiến bão đổ bộ theo từng lĩnh vực, ngành quản lý.

- Phân công nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị có liên quan theo chức năng nhiệm vụ và lĩnh vực quản lý; xác định rõ vai trò chỉ huy thích hợp theo từng tình huống.

- Chỉ đạo công tác cứu hộ cứu nạn trong ứng phó với bão: tổ chức và duy trì hoạt động của cơ quan thường trực tìm kiếm cứu nạn ở các cấp.

- Tổ chức họp để triển khai các biện pháp ứng phó; triển khai thực hiện các chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh.

- Thực hiện theo các nội dung Công điện của Ban chỉ đạo.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, thôn, khu phố theo chức năng nhiệm vụ thực hiện các phương án ứng phó.

- Tổ chức các đoàn công tác kiểm tra, rà soát tại khu vực dự kiến bão đổ bộ.

- Tùy theo tình hình để đưa ra các quyết định ứng phó.

- BCH Quân sự xã, Công an xã thực hiện việc ứng phó, cứu hộ, cứu nạn trên địa bàn.

- Ban hành lệnh sơ tán dân; nghỉ học; nghỉ làm,...
- Thực hiện công tác đảm bảo an toàn, an ninh khu vực sơ tán dân.
- Thực hiện công tác đảm bảo về giao thông, thông tuyến đối với các khu vực bị ảnh hưởng.
- Thực hiện công tác khắc phục hậu quả nhanh để đảm bảo cho công tác chỉ huy ứng phó kịp thời.

b) Công tác huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ: Công tác huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ với các nội dung chính sau:

- Giao nhiệm vụ cho từng đơn vị, lực lượng để sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ;
- Chuẩn bị phương tiện, vật tư của xã, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn để có thể huy động, trưng dụng trong trường hợp cần thiết (danh sách, số lượng, vị trí, ...)
- Công việc cần giao cho các lực lượng đã huy động bao gồm:
 - + Giúp dân chằng chống nhà cửa.
 - + Giúp dân sơ tán đến các công trình kiên cố (trụ sở cơ quan, trường học, trạm y tế,...)
 - + Tuần tra, túc trực tại các khu vực trũng thấp, các công trình phòng chống thiên tai.
 - + Đảm bảo xử lý nhanh khi xảy ra các sự cố để đảm bảo cho quá trình chỉ đạo, chỉ huy thiên tai được nhanh chóng, thuận lợi.
 - Đảm bảo an toàn công trình, cơ sở hạ tầng:
 - + Chằng, chống nhà cửa, bảo vệ các khu công nghiệp, các trụ ăng ten,...
 - + Kiểm soát chặt chẽ an toàn các công trình xây dựng đang thi công, các tuyến đê sông,...
 - + Ứng trực tại các công trình trọng điểm, có xung yếu, sự cố để sẵn sàng ứng phó.
- Lên phương án cứu hộ, cứu nạn trong ứng phó thiên tai:
 - + Bố trí lực lượng đã huy động tại các điểm sơ tán.
 - + Sơ tán người ra khỏi khu vực nguy hiểm.
 - + Cấp cứu kịp thời các đối tượng bị thương.
 - + Tìm kiếm các phương tiện và người bị mất tích.
 - + Trưng dụng các cơ sở vật chất hiện có để tiếp nhận các trường hợp bị nạn.
 - + Huy động thuộc men để tham gia cấp cứu người bị nạn.
 - + Cấp phát lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh, ...
- Các ngành dọc thực hiện các nhiệm vụ của lĩnh vực mình quản lý:
 - + Lực lượng công an: đảm bảo an ninh trật tự khu vực bị ảnh hưởng, quản

lý chặt chẽ các loại đối tượng, bố trí lực lượng canh gác tại các khu vực sơ tán dân đến, bố trí lực lượng bảo vệ tài sản, cơ sở hạ tầng; khắc phục, xử lý ách tắc giao thông khi bão đổ bộ và mưa lũ, cấm biển báo hiệu tại khu vực bị ảnh hưởng; bố trí cán bộ điều khiển giao thông; phân luồng giao thông để các phương tiện được lưu thông dễ dàng, xử lý, khắc phục những tuyến đường bị ách tắc do sạt lở, cây cối gãy đổ hoặc bị các sự cố khác do bão gây ra.

+ Lực lượng cứu hộ, cứu nạn: Điều phối các lực lượng vũ trang, dân quân tự vệ, xung kích,... trên địa bàn để tránh chông chéo.

c) Công tác vật tư, hậu cần tại chỗ:

- Xác định các loại vật tư có thể trưng dụng để ứng phó với bão:

+ Vật tư dùng để xử lý sự cố các công trình, đặc biệt là các hệ thống đê sông, công trình giao thông,...

+ Vật tư dùng để giúp dân chằng chống nhà cửa (bao tải, gạch, cát, dây điện...)

+ Vật tư, lương thực tại nơi sơ tán.

+ Vật tư, lương thực hỗ trợ cho các khu vực có thể bị chia cắt.

- Tiếp tục tuần tra, túc trực tại các điểm xung yếu trên địa bàn; trong trường hợp phát sinh tình huống khẩn cấp thì tích cực đối phó, hỗ trợ nhân dân đối phó.

- Bổ sung, dự trữ lương thực, nhu yếu phẩm từ những người dân.

- Đảm bảo hậu cần từ nguồn dự trữ của chính quyền và nhân dân tại nơi sơ tán.

- Đảm bảo vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm phục vụ phòng chống bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lũ:

+ Thống kê vật tư, phương tiện, trang thiết bị cứu hộ, cứu nạn của đơn vị và các khối; phân công cho các đơn vị, thôn, khu phố sẵn sàng nhận nhiệm vụ khi có lệnh điều động.

+ Phân giao nhiệm vụ cho các đơn vị bị ảnh hưởng chuẩn bị các lương thực như gạo, mì tôm, nước uống và các nhu yếu phẩm khác,... phục vụ công tác hậu cần ứng phó.

+ Phối hợp với các doanh nghiệp trong lĩnh vực thương mại triển khai dự trữ hàng hóa thiết yếu; chủ yếu là mì gói, lương khô, nước uống đóng chai, lương thực, xăng dầu... sẵn sàng cung cấp cho các vùng chịu ảnh hưởng của bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lũ và sự điều động của cấp trên.

+ Chuẩn bị các nhu yếu phẩm về thuốc, hóa chất, dụng cụ y tế để sẵn sàng cung ứng khi có lệnh điều động. Phân giao nhiệm vụ cho các đơn vị trên các địa bàn sẵn sàng cung cấp khi có yêu cầu.

- Tổ chức phương án đảm bảo hậu cần từ nguồn dự trữ của chính quyền và nhân dân tại nơi sơ tán.

- Tiếp tục bổ sung, dự trữ lương thực, nhu yếu phẩm từ người dân.

- Đảm bảo vật tư dự trữ để xử lý khẩn cấp tại các sự cố về đê điều và các sự

cổ khác.

2. Ứng phó với mưa lớn

Cấp độ rủi ro thiên tai do mưa lớn có 3 cấp (từ cấp 1 đến cấp 3)

2.1. Lượng mưa 24h từ 200 đến 500mm trong 1-2 ngày (Rủi ro thiên tai cấp độ 1). Công tác ứng phó cụ thể như sau:

- Theo dõi diễn biến của mưa lớn.
- Chỉ đạo công tác trực ban và nắm bắt các thông tin, chỉ đạo từ Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng chống thiên tai.
- Chỉ đạo công tác phòng, tránh ứng phó với mưa lớn: ban hành văn bản, Công điện, thông báo, ...
- Chỉ đạo công tác thông tin tuyên truyền: phát tin trên các phương tiện truyền thông tại địa phương quản lý về tình hình mưa lớn, thời gian mưa và cường độ mưa đang diễn ra.
- Chỉ đạo việc phân công nhiệm vụ cho các đơn vị nắm chắc địa bàn, căn cứ vào bản tin dự báo, cảnh báo và tình hình diễn biến cụ thể của mưa lớn để triển khai các công việc ứng phó.
- Chỉ đạo công tác sẵn sàng lực lượng để kịp thời cứu hộ, cứu nạn đối với vùng trung thấp, vùng có nguy cơ bị ngập lụt, các trọng điểm đối với các công trình phòng chống lũ (đê, kè, cống, ...).
- Các cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ quản lý, sẽ có các phương án ứng phó theo lĩnh vực quản lý:
 - + Chỉ đạo công tác trực ban, theo dõi diễn biến của mưa lớn.
 - + Rà soát các nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực có khả năng bị ảnh hưởng của mưa lớn để có các chỉ đạo như sau:
 - a. Phòng Kinh tế: Tham mưu UBND xã chỉ đạo các Khối và cơ quan, đơn vị có liên quan về ứng phó với lũ, ngập lụt; chỉ đạo công tác sản xuất, thu hoạch vụ mùa; xử lý các sự cố trọng điểm đối với công trình phòng chống lũ như sự cố đê, kè, cống, sạt lở ảnh hưởng đến an toàn đê điều; chỉ đạo kiểm tra việc dự trữ hàng hóa thiết yếu theo kế hoạch để sẵn sàng phục vụ khi có yêu cầu. Tham mưu UBND xã chỉ đạo công tác các công trình tiêu úng; đảm bảo an toàn điện lưới trong vùng bị lũ, ngập lụt trên địa bàn.
 - c. Ban chỉ huy Quân sự xã: Chỉ đạo công tác cứu hộ, cứu nạn; sẵn sàng lực lượng, phương tiện ứng phó khi có sự cố đối với các công trình phòng chống lũ.
 - d. Công an xã: Chỉ đạo công tác đảm bảo an ninh trật tự, an ninh khu vực bị lũ, ngập lụt; đảm bảo an toàn giao thông, các sự cố giao thông và việc thông tuyến đối với các vùng bị ảnh hưởng.
 - e. Phòng Văn hóa: Tham mưu UBND xã chỉ đạo công tác thông tin tuyên truyền đến người dân trong vùng bị ảnh hưởng; chỉ đạo các đơn vị truyền thông tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, hướng dẫn các biện pháp ứng phó thiên tai trên các phương tiện truyền thông.

f. Các Trạm Y tế xã: Tham mưu UBND xã và xử lý trong và sau thiên tai theo lĩnh vực phụ trách.

2.2. Lượng mưa 24h từ 100-200mm trong 2-4 ngày; hoặc trên 500mm trong 1-2 ngày (Rủi ro thiên tai cấp độ 2). Công tác ứng phó cụ thể như sau:

a) Công tác chỉ đạo chỉ huy:

- Chỉ đạo công tác trực ban 24/24h để theo dõi, nắm bắt thông tin, truyền tải thông tin và xử lý các tình huống khi xảy ra sự cố.

- Chỉ đạo công tác thông tin truyền thông về thiên tai: thông báo trên các phương tiện truyền thông về tin mưa lũ và cảnh báo mưa, lũ, ngập lụt và những vùng bị ảnh hưởng, những cảnh báo, dự báo về loại hình thiên tai này; thông tin các biện pháp, chỉ đạo đến người dân ở khu vực bị ảnh hưởng; tuyên truyền, hướng dẫn các biện pháp phòng tránh, ứng phó.

- Chỉ đạo công tác đảm bảo tiêu thoát lũ, ngập úng tại các vùng trũng thấp; phương án đảm bảo an toàn hệ thống đê điều, các khu tập trung dân cư ở bãi sông, khu vực thấp trũng, vùng có nguy cơ cao xảy ra sạt lở đất, lũ quét để sẵn sàng triển khai ứng phó.

- Chỉ đạo công tác phòng, tránh: tiếp tục chỉ đạo bằng các Công điện, thông báo, Văn bản chỉ đạo của xã và Khối thôn, khu phố, các cơ quan có liên quan tổ chức phòng, tránh ứng phó với mưa lớn.

- Chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn cho người dân, hoạt động sinh hoạt, sản xuất của người dân bị ảnh hưởng của mưa lớn:

+ Rà soát, xác định các khu vực bị ảnh hưởng.

+ Hướng dẫn việc đi lại của người dân trong vùng lũ.

+ Kiểm soát các hoạt động sản xuất, sinh hoạt của người dân.

- Chỉ đạo công tác sơ tán dân (theo từng cấp):

+ Xác định các hộ cần phải sơ tán (số hộ/số nhân khẩu), chú trọng đến các đối tượng dễ bị tổn thương, người già, trẻ em, người khuyết tật, ...

+ Số hộ dân khu vực vùng trũng thấp, sạt lở phải sơ tán.

+ Số hộ dân sống trong khu vực đê bồi.

+ Cấm các hoạt động vớt củi trên sông.

- Tổ chức các đoàn kiểm tra, rà soát các công trình xung yếu.

+ Cử cán bộ trực tiếp kiểm tra việc tuần tra, canh gác đê theo cấp báo động.

+ Sẵn sàng các phương án để hộ đê, ứng phó với lũ khi mưa lớn làm nước sông dâng cao.

- Phân công nhiệm vụ cho các cơ quan, sở ngành theo chức năng nhiệm vụ và lĩnh vực quản lý; xác định rõ vai trò chỉ huy thích hợp theo từng tình huống.

- Chỉ đạo công tác cứu hộ cứu nạn trong ứng phó với lũ, ngập lụt: tổ chức và duy trì hoạt động của cơ quan thường trực tìm kiếm cứu nạn ở các cấp.

- Tiếp tục công tác trực ban, theo dõi sát diễn biến mưa lũ và tình hình đê

điều.

- Chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn các công trình phòng chống thiên tai:
- Chỉ đạo các khối tiến hành sơ tán dân ở các vùng bị lũ, ngập lụt.
- Tổ chức triển khai các biện pháp ứng phó; triển khai thực hiện các chỉ đạo của Trung ương.
- Thực hiện theo các nội dung Công điện của BCD.
- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị theo chức năng nhiệm vụ thực hiện các phương án ứng phó.
- Tổ chức các đoàn công tác kiểm tra, rà soát các công trình xung yếu, sự cố các công trình, đê điều,...
- Tùy theo tình hình để đưa ra các quyết định ứng phó.
- Lực lượng quân sự, công an thực hiện việc ứng phó, cứu hộ, cứu nạn trên địa bàn.
- Thực hiện công tác đảm bảo an toàn, an ninh khu vực sơ tán dân.
- Thực hiện công tác đảm bảo về giao thông, thông tuyến đối với các khu vực bị ảnh hưởng.
- Thực hiện công tác khắc phục hậu quả nhanh để đảm bảo cho công tác chỉ huy ứng phó kịp thời.

b) Công tác huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ: Công tác huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ với các nội dung sau:

- Giao nhiệm vụ cho từng đơn vị, lực lượng để sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ.
- Chuẩn bị phương tiện, vật tư của phường, các khối, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn để có thể huy động, trưng dụng trong trường hợp cần thiết (danh sách, số lượng, vị trí,...)
- Công việc cần giao cho các lực lượng đã huy động bao gồm:
 - + Tuần tra canh gác đê; tổ chức thực hiện phương án hộ đê; đảm bảo an toàn đê điều, công trình tiêu úng,...
 - + Hỗ trợ, giúp dân sơ tán dân đối với vùng mưa lớn, bị ngập lụt nặng (nêu cụ thể các khối bị ngập nặng cần phải sơ tán).
 - + Hỗ trợ dân thu hoạch lúa, hoa màu; di chuyển các lồng bè nuôi trồng thủy sản đến nơi an toàn.
 - + Tổ chức cấm biển báo, bố trí lực lượng ứng trực chốt, chặn, cấm người, phương tiện qua lại ở những đoạn đường bị ngập.
- Các ngành thực hiện các nhiệm vụ của lĩnh vực mình quản lý:
 - + Lực lượng Công an: đảm bảo an ninh trật tự khu vực bị ảnh hưởng, bố trí lực lượng bảo vệ tài sản, cơ sở hạ tầng, ... Khắc phục, xử lý ách tắc giao thông vùng mưa lớn, ngập lụt, cấm biển báo hiệu tại khu vực bị ảnh hưởng; bố trí cán bộ điều khiển giao thông; phân luồng giao thông để các phương tiện được lưu

thông dễ dàng, xử lý, khắc phục những tuyến đường bị ách tắc do sạt lở, cây cối gãy đổ hoặc bị các sự cố khác do mưa lớn gây ra.

+ Lực lượng Thông tin: duy trì thông tin liên lạc tại các trọng điểm xung yếu bằng hệ thống điện thoại cố định, vô tuyến cố định hiện có, xử lý kịp thời các sự cố về viễn thông, tăng cường giám sát mạng lưới, khi xảy ra sự cố, chỉ đạo ứng cứu, xử lý kịp thời, theo thứ tự ưu tiên.

- Lực lượng cứu hộ, cứu nạn.

- Điều phối các lực lượng vũ trang, dân quân tự vệ, xung kích,... trên các địa bàn để tránh chông chéo.

c) Công tác vật tư, hậu cần tại chỗ:

- Xác định các loại vật tư có thể trưng dụng để đối phó với mưa lớn:

+ Vật tư dùng để xử lý sự cố các công trình, đặc biệt là các hệ thống đê, các sự cố về đê điều, kè công, công trình phòng chống sạt lở, công trình giao thông,...

+ Vật tư, lương thực hỗ trợ cho các khu vực có thể bị chia cắt.

- Tiếp tục tuần tra, túc trực tại các điểm xung yếu trên địa bàn; trong trường hợp phát sinh tình huống khẩn cấp thì tích cực đối phó, hỗ trợ nhân dân đối phó.

- Bổ sung, dự trữ lương thực, nhu yếu phẩm từ những người dân.

- Đảm bảo vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm phục vụ phòng chống mưa lớn và ngập lụt.

+ Thống kê vật tư, phương tiện, trang thiết bị cứu hộ, cứu nạn của các đơn vị và phường, xã; phân giao nhiệm vụ cho các đơn vị/phường, xã sẵn sàng nhận nhiệm vụ khi có lệnh điều động.

+ Chỉ đạo các doanh nghiệp trong lĩnh vực thương mại triển khai dự trữ hàng hóa thiết yếu; chủ yếu là mì gói, lương khô, nước uống đóng chai, lương thực, xăng dầu... sẵn sàng cung cấp cho các vùng bị chia cắt bởi mưa lớn và ngập lụt kéo dài.

- Sẵn sàng lực lượng, phương tiện để triển khai phương án cứu hộ, cứu nạn.

2.3. Lượng mưa 24h từ 200-500mm trong 2-4 ngày (Rủi ro thiên tai cấp độ

3). Công tác ứng phó cụ thể như sau:

a) Công tác chỉ đạo chỉ huy:

- Chỉ đạo công tác trực ban 24/24h để theo dõi, nắm bắt thông tin, truyền tải thông tin và xử lý các tình huống khi xảy ra sự cố.

- Tiếp tục chỉ đạo công tác thông tin truyền thông về thiên tai.

- Chỉ đạo công tác đảm bảo tiêu thoát lũ, ngập úng tại các vùng trũng thấp; phương án đảm bảo an toàn hệ thống đê điều, các khu tập trung dân cư ở bãi sông, khu vực thấp trũng, vùng có nguy cơ cao xảy ra sạt lở đất, lũ quét để sẵn sàng triển khai ứng phó.

- Chỉ đạo công tác phòng, tránh: tiếp tục chỉ đạo bằng các Công điện, thông

báo, văn bản chỉ đạo các khối và các cơ quan có liên quan tổ chức phòng, tránh ứng phó với mưa lớn.

- Chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn cho người dân, hoạt động sinh hoạt, sản xuất của người dân bị ảnh hưởng của mưa lớn:

+ Rà soát, xác định các khu vực bị ảnh hưởng.

+ Hướng dẫn việc đi lại của người dân trong vùng ngập lũ.

+ Kiểm soát các hoạt động sản xuất, sinh hoạt của người dân.

- Chỉ đạo công tác sơ tán dân (theo từng cấp): Xác định các hộ cần phải sơ tán nếu bão độ 6 (số hộ/số nhân khẩu), chú trọng đến các đối tượng dễ bị tổn thương, người già, trẻ em, người khuyết tật,....

+ Số hộ dân khu vực vùng trũng thấp, sạt lở phải sơ tán.

+ Số hộ dân sống trong khu vực đê bồi.

+ Cấm các hoạt động vớt củi trên sông.

- Tổ chức các đoàn kiểm tra, rà soát các công trình xung yếu:

+ Cử cán bộ trực tiếp kiểm tra việc tuần tra, canh gác đê theo cấp báo động.

+ Sẵn sàng các phương án hộ đê, ứng phó với lũ khi mưa lớn làm nước sông dâng cao.

- Phân công nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị theo chức năng nhiệm vụ và lĩnh vực quản lý; xác định rõ vai trò chỉ huy thích hợp theo từng tình huống.

- Chỉ đạo công tác cứu hộ cứu nạn trong ứng phó với lũ, ngập lụt: tổ chức và duy trì hoạt động của cơ quan thường trực tìm kiếm cứu nạn ở các cấp (Phường, khối).

- Tổ chức triển khai các biện pháp ứng phó; triển khai thực hiện các chỉ đạo của Trung ương.

- Thực hiện theo các nội dung Công điện của BCD tỉnh.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị theo chức năng nhiệm vụ thực hiện các phương án ứng phó.

- Tổ chức các đoàn công tác kiểm tra, rà soát các công trình trọng điểm, công trình PCTT, xung yếu,... Tổ chức tuần tra canh gác, đặc biệt là các vị trí xung yếu hoặc các công trình có sự cố.

- Chỉ đạo công tác đảm bảo tiêu thoát lũ, ngập ứng tại các vùng trũng thấp.

- Quyết định cho các cháu học sinh nghỉ học.

- Tùy theo tình hình để đưa ra các quyết định ứng phó.

- Lực lượng quân sự, công an xã thực hiện việc ứng phó, cứu hộ, cứu nạn trên địa bàn.

- Thực hiện công tác đảm bảo an toàn, an ninh khu vực sơ tán dân.

- Thực hiện công tác đảm bảo về giao thông, thông tuyến đối với các khu vực bị ảnh hưởng.

- Thực hiện công tác khắc phục hậu quả nhanh để đảm bảo cho công tác chỉ

huy ứng phó kịp thời.

b) Công tác huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ cụ thể như sau:

- Giao nhiệm vụ cho từng đơn vị, lực lượng để sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ.

- Chuẩn bị phương tiện, vật tư của các khối, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn để có thể huy động, trưng dụng trong trường hợp cần thiết.

- Công việc cần giao cho các lực lượng đã huy động bao gồm:

+ Tổ chức sơ tán người ra khỏi các khu vực nguy hiểm, nơi không bảo đảm an toàn; tập trung triển khai biện pháp bảo đảm an toàn cho người, đặc biệt đối tượng dễ bị tổn thương trong tình huống thiên tai khẩn cấp; đảm bảo hậu cần từ nguồn dự trữ của chính quyền và nhân dân tại nơi sơ tán.

+ Tuân tra canh gác đê; tổ chức thực hiện phương án hộ đê đảm bảo an toàn đê điều.

+ Hỗ trợ, giúp dân sơ tán dân đối với vùng mưa lớn, bị ngập lũ nặng (nêu cụ thể các khối bị ngập nặng cần phải sơ tán).

+ Chủ động thực hiện biện pháp bảo vệ sản xuất như: đẩy nhanh thu hoạch các diện tích sản xuất nông nghiệp đã chín vụ, các diện tích nuôi trồng thủy, hải sản, bảo vệ bờ bao các ao, hồ...

+ Rà soát, kiểm tra bảo đảm các hệ thống thông tin liên lạc đáp ứng yêu cầu thông tin cảnh báo, chỉ đạo, chỉ huy phòng chống thiên tai.

+ Bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản của nhà nước và nhân dân tại khu vực xảy ra thiên tai.

+ Tổ chức cấm biển báo, bố trí lực lượng ứng trực chốt, chặn, cấm người, phương tiện qua lại ở những đoạn đường bị ngập.

- Các ngành thực hiện các nhiệm vụ của lĩnh vực mình quản lý.

- Điều phối các lực lượng vũ trang, dân quân tự vệ, xung kích,... trên các địa bàn để tránh chòng chéo.

c) Công tác vật tư, hậu cần tại chỗ:

- Xác định các loại vật tư có thể trưng dụng để đối phó với mưa lớn:

+ Vật tư dùng để xử lý sự cố các công trình, đặc biệt là các sự cố về đê điều, kè cống, công trình phòng chống sạt lở, công trình giao thông,...

+ Vật tư, lương thực hỗ trợ cho các khu vực có thể bị chia cắt.

- Tiếp tục tuân tra, túc trực tại các điểm xung yếu trên địa bàn; trong trường hợp phát sinh tình huống khẩn cấp thì tích cực ứng phó, hỗ trợ nhân dân ứng phó.

- Bổ sung, dự trữ lương thực, nhu yếu phẩm từ những người dân.

- Đảm bảo vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm phục vụ phòng chống mưa lớn và ngập lụt.

+ Thống kê vật tư, phương tiện, trang thiết bị cứu hộ, cứu nạn của các đơn vị và phường, xã; phân giao nhiệm vụ cho các đơn vị, khối sẵn sàng nhận nhiệm vụ khi có lệnh điều động.

+ Chỉ đạo các doanh nghiệp trong lĩnh vực thương mại triển khai dự trữ hàng hóa thiết yếu; chủ yếu là mì gói, lương khô, nước uống đóng chai, lương thực, xăng dầu... sẵn sàng cung cấp cho các vùng bị chia cắt bởi mưa lớn và ngập lụt kéo dài.

- Thực hiện hoạt động tìm kiếm cứu nạn người, phương tiện bị mất tích, cuốn trôi; cứu chữa người bị thương, hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác tại khu vực bị chia cắt, khu vực ngập lụt nghiêm trọng và địa điểm sơ tán.

3. Ứng phó với hạn hán, xâm nhập mặn: Cấp độ rủi ro thiên tai do hạn hán, có 4 cấp (từ cấp 1 đến cấp 4)

3.1. Thời gian thiếu hụt lượng mưa từ 2 đến 6 tháng, thiếu hụt nguồn nước từ 50-70% (Rủi ro thiên tai cấp độ 1-2).

Khi xảy ra hạn hán, cần xác định các kịch bản ứng phó với từng tình huống có thể xảy ra trên địa bàn công tác ứng phó cụ thể như sau:

a) Công tác chỉ đạo chỉ huy:

- Chỉ đạo thông qua các văn bản hành chính (Công điện, chỉ thị về phòng chống hạn hán).

- Chỉ đạo chuyên viên phòng KTHT phụ trách lĩnh vực Nông nghiệp, các khối, HTX nông nghiệp tăng cường phối hợp với các Xí nghiệp Thủy lợi để xác định khả năng cung cấp nước tưới, xây dựng phương án bố trí cơ cấu sản xuất nông nghiệp phù hợp với khả năng cân đối nguồn nước.

- Chỉ đạo thực hiện các biện pháp về công trình, phi công trình liên quan đến nguồn nước, cung cấp nước phục vụ sản xuất, sinh hoạt.

- Chỉ đạo công tác vận hành hợp lý công trình cấp nước; quản lý chặt chẽ nguồn nước, áp dụng các biện pháp tưới tiết kiệm, ưu tiên đảm bảo cấp đủ nước sinh hoạt cho người và gia súc, gia cầm; sử dụng nước tiết kiệm, chống thất thoát nước.

- Chỉ đạo công tác bổ sung nguồn nước cho hoạt động sinh hoạt, sản xuất.

- Chỉ đạo công tác hỗ trợ dân vùng bị ảnh hưởng ổn định đời sống, sinh hoạt.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chuyên ngành theo chức năng quản lý thực hiện các nhiệm vụ để đảm bảo đủ nước phục vụ sinh hoạt và sản xuất.

- Chỉ đạo công tác bổ sung nguồn nước cho hoạt động sinh hoạt, sản xuất.

- Tùy theo tình hình để đưa ra các quyết định ứng phó.

b) Công tác huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ:

- Huy động lực lượng và các đơn vị có liên quan thực hiện các giải pháp đảm bảo sử dụng nước; cung cấp nước:

+ Sử dụng các máy bơm của hộ gia đình bơm nước từ các kênh chứa, ao, hồ để phục vụ chống hạn.

+ Đào các ao hồ nhỏ để cấp nước tưới.

+ Khoan giếng để cấp nước sinh hoạt cho nhân dân vùng khô hạn.

- Huy động lực lượng, phương tiện, vật tư để tiến hành nạo vét hệ thống kênh, mương, hệ thống các trục kênh tưới tiêu kết hợp đảm bảo thông thoáng.

- Điều chỉnh cơ cấu cây trồng, vật nuôi, mùa vụ phù hợp với dự báo, cảnh báo và tình hình diễn biến hạn hán và xâm nhập mặn.

c) Công tác vật tư, hậu cần tại chỗ:

- Cung cấp điện và vật tư, nhiên liệu cần thiết cho các trạm bơm.

- Tính toán lắp đặt thêm hệ thống các trạm bơm đã chiến tại những vị trí thuận lợi về nguồn nước để nâng cao năng lực cấp nước cho hệ thống.

3.2. Thời gian thiếu hụt lượng mưa trên 3-6 tháng, lượng nước thiếu hụt trên 50% (Rủi ro thiên tai cấp độ 3-4).

Khi xảy ra hạn hán cần xác định các kịch bản ứng phó với từng tình huống có thể xảy ra trên địa bàn công tác ứng phó cụ thể như sau:

a) Công tác chỉ đạo chỉ huy:

- Chỉ đạo thông qua các văn bản hành chính (Công điện, chỉ thị về phòng chống hạn hán, xâm nhập mặn).

- Chỉ đạo công tác huy động vật tư, nhân lực để phục vụ chống hạn.

- Phân công các đơn vị có liên quan theo chức năng nhiệm vụ để kiểm tra, hướng dẫn nhân dân có các biện pháp tích nước.

- Chỉ đạo thực hiện các biện pháp về công trình, phi công trình liên quan đến nguồn nước, cung cấp nước phục vụ sản xuất, sinh hoạt.

- Chỉ đạo công tác vận hành hợp lý công trình cấp nước; quản lý chặt chẽ nguồn nước, áp dụng các biện pháp tưới tiết kiệm, ưu tiên đảm bảo cấp đủ nước sinh hoạt cho người và gia súc, gia cầm; sử dụng nước tiết kiệm, chống thất thoát nước.

- Phát động phong trào chống hạn trong nhân dân; tiến hành động viên, khen thưởng kịp thời đối với các đơn vị, tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng chống hạn hán.

- Bổ sung nguồn nước kịp thời phục vụ các hoạt động sinh hoạt cho người và gia súc.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chuyên ngành theo chức năng quản lý thực hiện các nhiệm vụ để đảm bảo đủ nước phục vụ sinh hoạt và sản xuất.

- Điều chỉnh sản xuất, cơ cấu mùa vụ.

- Tùy theo tình hình để đưa ra các quyết định ứng phó.

b) Công tác huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ:

- Huy động lực lượng, phương tiện, vật tư để phục vụ chống hạn. Triển

khai các biện pháp tích trữ nước.

- Triển khai các biện pháp cấp nước theo đúng quy trình vận hành trong mùa kiệt; chuẩn bị các máy bơm đã chiến để chống hạn.

- Huy động lực lượng, phương tiện, vật tư để tiến hành nạo vét hệ thống kênh, mương, hệ thống các trục kênh tưới tiêu kết hợp đảm bảo thông thoáng.

- Hỗ trợ dân chuyển đổi cây trồng có nhu cầu sử dụng nước ít nhưng hiệu quả kinh tế cao.

- Sửa chữa gấp những công trình bị hư hỏng nặng không đảm bảo dẫn nước, nạo vét ao, hồ chứa nhỏ, kênh mương từ nguồn kinh phí sửa chữa thường xuyên của đơn vị, đảm bảo không để rò rỉ, thất thoát nguồn nước.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch điều tiết nước, kế hoạch chống hạn cụ thể của đơn vị.

4. Ứng phó với rét hại, sương muối: Cấp độ rủi ro thiên tai do rét hại, sương muối có 3 cấp (từ cấp 1 đến cấp 3)

4.1. Nhiệt độ trung bình từ 8-13 độ (Rủi ro thiên tai cấp 1).

- Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự xã chủ động cập nhật các bản tin cảnh báo sớm và tham mưu, ban hành các Công điện, văn bản chỉ đạo ứng phó với rét hại, sương muối tới các đơn vị, các khối để chủ động phòng tránh.

- Chỉ đạo các khối căn cứ tình hình thực tế khẩn trương triển khai Phương án, Kế hoạch phòng, chống, ứng phó với rét hại, sương muối đối với vật nuôi, cây trồng và hoạt động sản xuất,...

4.2. Nhiệt độ trung bình từ 4-8 độ (Rủi ro thiên tai cấp độ 2).

- Phương án phòng chống rét cho người, đặc biệt đối tượng dễ bị tổn thương như người già, trẻ em, người khuyết tật.

- Phương án đảm bảo an toàn cho gia súc, gia cầm:

- + Tổ chức che chắn, làm chuồng cho gia súc, gia cầm.

- + Bảo đảm nguồn thức ăn cho gia súc.

- Phương án đảm bảo an toàn cho hoạt động sản xuất:

- + Biện pháp bảo vệ cây trồng phù hợp.

- + Chuẩn bị phương tiện, trang thiết bị hỗ trợ che chắn, bảo vệ cây trồng và vật nuôi khi cần thiết.

- Phương án khắc phục và phục hồi sản xuất sau thiên tai (chuẩn bị đủ cơ sở về giống cây trồng, vật nuôi).

- Xây dựng kế hoạch dự trữ lương thực, nhu yếu phẩm, thức ăn chăn nuôi; thực hiện các biện pháp tiết kiệm điện, chất đốt để đề phòng hiện tượng rét hại kéo dài.

- Bố trí lực lượng, phương tiện để xử lý, khắc phục thiên tai: khẩn trương hỗ trợ vật tư, giống cây trồng, vật nuôi cho các hộ dân bị thiệt hại; ổn định sản

xuất; hỗ trợ gạo cứu đói cho các hộ bị mất mùa do thiên tai,...

4.3. Nhiệt độ trung bình từ 0-4 độ (Rủi ro thiên tai cấp độ 3).

- Phương án phòng chống rét cho người, đặc biệt lưu ý đối tượng dễ bị tổn thương như người già, trẻ em, người khuyết tật.

+ Cho học sinh nghỉ học.

+ Đảm bảo an toàn cho người già.

+ Kiểm tra, rà soát các hoạt động sưởi ấm.

- Phương án đảm bảo an toàn cho gia súc, gia cầm:

+ Tổ chức che chắn, làm chuồng cho gia súc, gia cầm.

+ Bảo đảm nguồn thức ăn cho gia súc.

- Phương án đảm bảo an toàn cho hoạt động sản xuất:

+ Che chắn, bảo vệ cây trồng và vật nuôi khi cần thiết.

+ Thu hoạch sớm mùa vụ.

+ Ổn định sản xuất; hỗ trợ gạo cứu đói cho các hộ bị mất mùa do thiên tai,...

+ Hỗ trợ vật tư, giống cây trồng, vật nuôi cho các hộ dân bị thiệt hại.

- Phương án khắc phục và phục hồi sản xuất sau thiên tai (chuẩn bị đủ cơ sở về giống cây trồng, vật nuôi).

- Xây dựng kế hoạch dự trữ lương thực, nhu yếu phẩm, thức ăn chăn nuôi.

- Bố trí lực lượng, phương tiện để xử lý, khắc phục thiên tai.

5. Ứng phó với lốc, sét, mưa đá: Cấp độ rủi ro thiên tai do lốc, sét, mưa đá có 2 cấp (từ cấp 1 đến cấp 2)

5.1. Lốc, sét, mưa đá xảy ra với cường độ trung bình (Rủi ro thiên tai cấp 1)

a) Lực lượng, phương tiện và vật tư tại chỗ

- Đảm bảo an toàn cho người: khuyến cáo người dân không ở trong những căn nhà tạm, yếu; tìm nơi trú ẩn an toàn khi có lốc và mưa đá (không di chuyển đến dưới các cây lớn, nhà tạm);

- Đảm bảo an toàn cho nhà cửa, công trình và tài sản:

+ Khuyến cáo người dân, đơn vị, doanh nghiệp,.. lắp đặt hệ thống cột thu lôi, cột chống sét thích hợp cho từng công trình.

+ Xây dựng các công trình, nhà ở kiên cố, thường xuyên chằng chống nhà cửa để tăng độ vững chắc nhằm đề phòng lốc xoáy, gió giật, mưa đá.

- Cứu hộ, cứu nạn người, nhà cửa bị sập do lốc sét gây ra; hỗ trợ nhà ở tạm cho các hộ dân bị mất nhà ở.

- Khắc phục hậu quả do lốc, sét, mưa đá: huy động lực lượng, phương tiện, vật chất trang bị để nhanh chóng giải quyết hậu quả, tập trung một số công việc như: thu dọn cành cây đổ; sửa chữa, khắc phục nhà sập, nhà tốc mái... khắc phục

các sự cố tàu thuyền bị đánh chìm, trôi dạt, hư hỏng và tổ chức tìm kiếm người, tàu thuyền bị mất liên lạc; cứu trợ các cá nhân, gia đình khó khăn; thống kê và đánh giá thiệt hại.

b) Công tác chỉ đạo, chỉ huy tại chỗ:

- Chủ động cập nhật các bản tin cảnh báo sớm và ban hành các Công điện, thông báo về chỉ đạo ứng phó với thiên tai lốc, sét, mưa đá tới các cơ quan, đơn vị, khối phố để chủ động phòng tránh.

- Căn cứ vào dự báo, cảnh báo, tính chất và diễn biến thực tế của từng loại thiên tai, Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự xã chủ động chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, thôn, khu phố triển khai biện pháp ứng phó phù hợp với từng tình huống cụ thể; UBND xã sử dụng hệ thống truyền thanh của địa phương để truyền các bản tin dự báo, cảnh báo giông, lốc, sét,... và hướng dẫn kiến thức, kỹ năng phòng chống dông, lốc, sét, mưa đá đến với người dân trên địa bàn.

5.2 Lốc, sét, mưa đá xảy ra với cường độ mạnh (Rủi ro thiên tai cấp 2)

a) Lực lượng, phương tiện và vật tư tại chỗ:

- Ngành điện chủ động cắt điện cục bộ tại nơi xảy ra sự cố ngay khi phát hiện tình trạng mất an toàn trong vận hành lưới điện do bị ảnh hưởng của dông, lốc xoáy, mưa đá, sét. Sau khi khắc phục, sửa chữa và đảm bảo chắc chắn an toàn của hệ thống điện thì phải khôi phục lại ngay việc cung cấp điện cho khu vực để nhân dân ổn định sinh hoạt và sản xuất.

- Huy động lực lượng, phương tiện để hỗ trợ các gia đình sửa chữa gia cố công trình, nhà ở dân cư bị hư hỏng, thu dọn cây xanh bị ngã đổ và xử lý vệ sinh môi trường theo quy định.

- Huy động lực lượng, phương tiện y tế để kịp thời cứu trợ các cá nhân, hộ gia đình bị thiệt hại sau thiên tai.

- Huy động lực lượng, phương tiện để thu dọn cây xanh, xử lý môi trường sau thiên tai.

- Huy động lực lượng để cứu hộ, cứu nạn và hỗ trợ người, nhà cửa và các vật dụng khác

b) Công tác chỉ đạo, chỉ huy:

- Chỉ đạo trực tiếp tại hiện trường.

- Chỉ huy lực lượng hỗ trợ dân ứng phó và khắc phục hậu quả do lốc, sét và mưa đá gây ra.

6. Ứng phó với nắng nóng: Cấp độ rủi ro thiên tai do nắng nóng có 3 cấp (từ cấp 1 đến cấp 3)

6.1. Nhiệt độ cao từ 39⁰C-40⁰C kéo dài từ 3-10 ngày hoặc Nhiệt độ cao trên 40⁰C kéo dài từ 5-10 ngày (Rủi ro thiên tai cấp độ 1, 2).

a) Lực lượng, vật tư, phương tiện tại chỗ:

- Sử dụng hệ thống truyền thanh của địa phương để truyền tải các bản tin dự báo, cảnh báo về nắng nóng và hướng dẫn kiến thức, kỹ năng ứng phó với

nắng nóng.

- Triển khai các biện pháp bảo vệ sức khỏe, phòng bệnh, đặc biệt là cho trẻ em và người già.

- Khuyến cáo người dân hạn chế ra đường trong những ngày nắng nóng, khi ra đường phải có biện pháp bảo vệ, che tránh.

- Phân luồng giao thông, tổ chức kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm quy định, đảm bảo cho người dân tham gia giao thông thông suốt, nhất là trong những giờ cao điểm nắng nóng.

- Chỉ đạo công tác phòng, chống đuối nước.

- Thực hiện các biện pháp tiết kiệm nguồn nước; xây dựng kế hoạch sản xuất hợp lý, bố trí diện tích và cơ cấu, thời vụ gieo trồng phù hợp với năng lực nguồn nước hiện có, phòng chống sâu bệnh, dịch bệnh, đặc biệt cần chú ý đến tình huống cháy rừng trong thời gian xảy ra nắng nóng.

- Tăng cường công tác nạo vét, gia cố, duy tu sửa chữa hệ thống kênh tưới để đảm bảo đủ cung cấp nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, sinh hoạt. Chuẩn bị phương tiện, trang thiết bị hỗ trợ cấp nước phòng, chống hạn khi cần thiết.

- Tổ chức vận hành các công trình thủy lợi, các cống lấy nước, trạm bơm nước tưới đảm bảo điều kiện các công trình thủy lợi vận hành tốt, cung cấp đủ nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, hạn chế ô nhiễm nguồn nước.

- Rà soát cây trồng trên các tuyến phố, thực hiện trồng mới thay thế cây có dấu hiệu chết, khô héo.

- Khuyến khích các tổ chức kinh tế, xã hội, người dân lắp đặt hệ thống thu năng lượng mặt trời; nhằm giảm thiểu tối đa ảnh hưởng của nắng nóng đồng thời cung cấp năng lượng sạch, phục vụ cho nhu cầu sản xuất, sinh hoạt.

b) Công tác chỉ đạo, chỉ huy:

- Cập nhật các bản tin cảnh báo sớm và ban hành các văn bản để chỉ đạo ứng phó với nắng nóng tới các cơ quan, đơn vị, các khối phố để chủ động phòng tránh.

- Căn cứ vào dự báo, cảnh báo, tính chất và diễn biến thực tế để chỉ đạo triển khai biện pháp ứng phó phù hợp với từng tình huống cụ thể.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường; chỉ đạo các bệnh viện, các trung tâm y tế đảm bảo tốt nhất việc khám chữa bệnh, sơ cứu, cấp cứu người bệnh trong những ngày nắng nóng.

6.2. Nhiệt độ cao trên 40⁰C kéo dài trên 10 ngày (Rủi ro thiên tai cấp độ 3).

Tiếp tục triển khai các phương án như đối với rủi ro thiên tai cấp độ 1, 2 và thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

a) Lực lượng, phương tiện và vật tư tại chỗ:

- Rà soát, đảm bảo điều kiện sinh hoạt và sức khỏe cho người già, trẻ nhỏ tại các trung tâm bảo trợ xã hội.

- Triển khai đồng bộ công tác phòng, chống đuối nước, đặc biệt là tai nạn đuối nước trẻ em trong dịp hè.

- Xử lý kịp thời các sự cố về điện; bố trí kế hoạch cắt điện hợp lý. Không cắt điện trong lúc cao điểm thời tiết nắng nóng tại các khu vực trọng điểm và thời điểm nắng nóng nhất.

- Bổ sung các trạm bơm tăng áp đảm bảo cung cấp đủ nước sạch cho người dân, hạn chế mức thấp nhất tình trạng mất nước sạch cục bộ tại các khu dân cư. Trường hợp bị mất nước, thiếu nước phải bố trí cấp nước lưu động.

- Xây dựng các biện pháp phòng cháy chữa cháy; chuẩn bị sẵn sàng về thiết bị, phương tiện, nhân lực duy trì lệnh trực 24/24 giờ sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ khi xảy ra cháy nổ.

b) Công tác chỉ đạo, chỉ huy

- Các Trạm y tế chỉ đạo công tác phòng chống dịch bệnh mùa hè, không để bùng phát dịch bệnh; bổ sung thêm phòng khám, giường bệnh để khám chữa bệnh, sơ cứu, cấp cứu người bệnh trong những ngày nắng nóng.

- Kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Phòng Văn hóa - Xã hội triển khai công tác phòng, chống đuối nước, đặc biệt là tai nạn đuối nước trẻ em trong dịp hè.

7. Ứng phó với sương mù: Cấp độ rủi ro thiên tai do sương mù có 3 cấp (từ cấp 1 đến cấp 3)

7.1. Sương mù dày đặc, tầm nhìn xa dưới 50m (Rủi ro thiên tai cấp độ 1).

- Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự xã chủ động cập nhật các bản tin cảnh báo sớm đến nhân dân để chủ động phòng tránh.

- Đề nghị lực lượng công an, cảnh sát khu vực, giao thông hướng dẫn, phân luồng giao thông, đảm bảo an toàn giao thông.

- Thông báo cho người điều khiển phương tiện giao thông về diễn biến của sương mù để chú ý quan sát, giảm tốc độ đảm bảo lưu thông an toàn.

- Duy trì lực lượng, phương tiện cứu hộ, cứu nạn để ứng cứu khi có yêu cầu;

7.2. Sương mù dày đặc tầm nhìn xa dưới 50m và Sương mù dày đặc tầm nhìn xa dưới 50m ở sân bay (Rủi ro thiên tai cấp độ 2, 3).

Triển khai các hoạt động đối như đối với cấp độ rủi ro thiên tai 1, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ:

- Thông báo trên các phương tiện truyền thông về mức độ che phủ, khuất tầm nhìn do sương mù gây ra để hạn chế thiệt hại trên các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ.

- Thông báo cho tàu thuyền hoạt động trên sông biết diễn biến về sương mù, yêu cầu tuân thủ các quy định bảo đảm an toàn cho người và phương tiện

khi lưu thông trên sông.

- Bố trí lực lượng, phương tiện để xử lý, khắc phục thiên tai: khẩn trương hỗ trợ vật tư, giống cây trồng, vật nuôi cho các hộ dân bị thiệt hại; ổn định sản xuất; hỗ trợ gạo cứu đói cho các hộ bị mất mùa do thiên tai,...

- Tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ: cứu hộ, cứu nạn người, phương tiện bị ảnh hưởng do sương mù; cứu chữa người bị thương do sương mù gây ra.

8. Ứng phó với động đất

Cấp độ rủi ro thiên tai do động đất có 5 cấp (từ cấp 1 đến cấp 5)

8.1. Động đất xảy ra với cấp độ VI trở xuống với chấn tâm trong khu vực tỉnh (Rủi ro thiên tai cấp độ 1, 2).

Công tác ứng phó cụ thể như sau:

a) Lực lượng, phương tiện và vật tư tại chỗ:

- Sẵn sàng các lực lượng, đặc biệt là lực lượng quân đội, công an để ứng phó khi xảy ra các sự cố.

- Sẵn sàng các phương tiện, vật tư để di chuyển và xử lý các sự cố.

b) Công tác chỉ đạo, chỉ huy:

- Chỉ đạo công tác trực ban 24/24 giờ để nhận và truyền tin cảnh báo từ Viện Vật lý địa cầu.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị nhất là lực lượng công an, quân đội chuẩn bị lực lượng, phương tiện và trang thiết bị để sẵn sàng ứng phó khi xảy ra sự cố về công trình, cơ sở hạ tầng.

8.2. Động đất cấp VII trở lên với chấn tâm trong khu vực tỉnh hoặc ảnh hưởng do chấn tâm ở khu vực lân cận và không có cảnh báo sóng thần (Rủi ro thiên tai cấp độ 3-4).

Công tác ứng phó cụ thể như sau:

a) Lực lượng, phương tiện và vật tư tại chỗ:

- Huy động lực lượng, phương tiện kinh phí, vật tư, tại chỗ sẵn sàng hỗ trợ vận chuyển người dân sơ tán, hỗ trợ lương thực, nước uống, nhu yếu phẩm... tại nơi sơ tán.

- Tổ chức lực lượng, phương tiện, vật tư để chi viện, tìm kiếm cứu nạn khi có động đất: thực hiện công tác tìm kiếm cứu nạn đối với người bị nạn trong tình huống nhà sập, cây lớn, trụ điện ngã đổ...do động đất gây ra, huy động lực lượng, phương tiện tiến hành cứu người kẹt trong các đống đổ nát.

- Tăng cường lực lượng các y, bác sĩ của các bệnh viện, các trạm y tế trên địa bàn Phường thực hiện công tác cứu chữa người bị thương. Có thể lập phương án bệnh viện dã chiến khi có nhiều người bị thương; hỗ trợ dịch vụ y tế, phòng, chống dịch bệnh cho khu vực bị ảnh hưởng.

- Kiểm tra, giám sát công tác vệ sinh an toàn thực phẩm và cung cấp nước sạch tại các vùng trọng điểm. Căn cứ vào tình hình sức khỏe, bệnh tật tại cộng

đồng dân cư ở những vùng xảy ra động đất để hỗ trợ tăng cường cơ sở thuốc, hoá chất phục vụ công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân và xử lý vệ sinh môi trường, phòng ngừa dịch bệnh.

- Triển khai phương án Phòng cháy, chữa cháy; dò tìm, xử lý và vô hiệu hóa các vật liệu cháy nổ có thể còn sót lại, ứng phó với các tình huống hơi độc, hơi ngạt.

- Huy động máy móc, thiết bị của các đơn vị, doanh nghiệp đang thực hiện xây dựng trên địa bàn thành phố để phối hợp với tìm kiếm cứu nạn trong các tình huống sập nhà do động đất gây ra.

- Triển khai phương án đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực dân di dời để bảo vệ tài sản người dân; điều phối giao thông, đảm bảo an ninh trật tự, tránh trường hợp kẻ xấu lợi dụng tình hình; đảm bảo an toàn giao thông, phong tỏa các cầu vượt, hầm chui cho đến khi có kết luận về độ an toàn sau động đất.

b) Công tác chỉ đạo, chỉ huy

- Chỉ đạo công tác ứng phó bằng các văn bản (Công điện, Chỉ thị,..)

- Chỉ đạo công tác sơ tán dân.

- Chỉ huy lực lượng ứng phó tại hiện trường.

8.3. Động đất cấp VIII trở lên với chấn tâm trong khu vực tỉnh (Rủi ro thiên tai cấp độ 5).

- Huy động lực lượng toàn thành phố để tổ chức sơ tán dân; ứng cứu tìm kiếm cứu nạn.

- Các nội dung khác thực hiện như đối với tình huống 2.

VIII. HOẠT ĐỘNG TÌM KIẾM, CỨU NẠN TRONG ỨNG PHÓ THIÊN TAI

1. Hoạt động tìm kiếm và cứu nạn người gặp nguy hiểm tại khu vực có thiên tai xảy ra bao gồm:

a) Sơ tán người ra khỏi nơi nguy hiểm, ưu tiên đối tượng dễ bị tổn thương.

b) Cấp cứu kịp thời người gặp nguy hiểm; tìm kiếm người, phương tiện mất tích.

c) Lập các trạm cấp cứu tạm thời hoặc trung dụng có thời hạn trụ sở cơ quan, trường học, cơ sở y tế tại khu vực có thiên tai để tiếp nhận cấp cứu người bị nạn.

d) Huy động người, vật tư, trang thiết bị, thuốc chữa bệnh để tham gia cứu chữa người bị nạn.

đ) Dựng các lán trại tạm thời cho người dân bị mất nhà ở.

e) Cấp phát lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh, nước sạch và nhu yếu phẩm thiết yếu.

g) Các biện pháp cần thiết khác phù hợp với đặc điểm thiên tai của địa

phương và khu vực.

2. Trách nhiệm tìm kiếm cứu nạn như sau:

- UBND, Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự xã có trách nhiệm chủ động triển khai hoạt động tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn; trường hợp vượt quá khả năng phải báo cáo, đề nghị UBND, Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự xã cấp trên hỗ trợ.

- Ban Chỉ huy Quân sự xã là đơn vị thường trực TKCN của xã, Các đơn vị tham gia tìm kiếm cứu nạn và có trách nhiệm tìm kiếm cứu nạn theo sự huy động của cơ quan có thẩm quyền bao gồm:

+ Ban Chỉ huy Quân sự xã phối hợp UBND xã, các lực lượng tại các đơn vị thôn khu phố để triển khai các nhiệm vụ được phân công.

+ Các đơn vị phối hợp: UBND xã, Công an xã, lực lượng điều động các thôn, khu phố, lực lượng tình nguyện.

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thường trực Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự xã kịp thời tham mưu cho UBND xã chỉ đạo, triển khai phương án chủ động phòng, chống, ứng phó khi xảy ra thiên tai, bão đổ bộ trực tiếp, mưa lớn gây ngập úng trên địa bàn xã đã ban hành.

2. Giao Khối trưởng các khối căn cứ phương án này rà soát, bổ sung hoàn chỉnh Phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai ở địa bàn quản lý.

3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị theo nhiệm vụ trong phương án, kiểm tra, rà soát lại phương án ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai để thực hiện tốt nhiệm vụ.

4. Các thành viên Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự xã theo nhiệm vụ và địa bàn được phân công chỉ đạo thực hiện theo đúng phương án.

5. Các tổ chức, lực lượng đóng trên địa bàn xã phải chịu mọi sự điều động và chấp hành nghiêm túc sự chỉ đạo của Chủ tịch UBND xã và Trưởng Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự xã đảm bảo cơ chế chỉ huy tập trung, thống nhất trong công tác chuẩn bị, ứng phó và khắc phục hậu quả đảm bảo quá trình xử lý được kịp thời, nhanh chóng và hiệu quả.

6. Trong quá trình thực hiện, có những vấn đề còn bất cập, gửi ý kiến về BCH phòng thủ dân sự xã (qua phòng Kinh tế hạ tầng xã) để kịp thời bổ sung, hoàn chỉnh, đảm bảo phương án ứng phó với thiên tai có hiệu quả nhất./.